

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG MÔI TRƯỜNG XANH TDC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG MÔI TRƯỜNG XANH TDC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TDC ENERGY ENVIRONMENT GREEN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TDC EEG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107990134

3. Ngày thành lập: 11/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt thự số B12-TT7, Khu đô thị mới Văn Quán-Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
2.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Khai thác quặng sắt	0710
9.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
10.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
11.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
12.	In ấn	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
17.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
18.	Xây dựng nhà các loại	4100
19.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)

22.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
23.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
30.	Quảng cáo	7310
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
33.	Đại lý du lịch	7911
34.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
36.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
37.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
38.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
40.	Bán mô tô, xe máy	4541
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm	4649
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
46.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
47.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
48.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
49.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
52.	Bốc xếp hàng hóa	5224
53.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

54.	Xây dựng công trình công ích	4220
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
59.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
60.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CHÍ THÀNH	Số nhà 129 đường Đinh Tiên Hoàng, tổ 3, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	20,000	060650356	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	20,000		
2	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Số 31 ngõ 58 đường Vũ Trọng Phụng, tổ 80B, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000.000	60.000.000.000	60,000	030076002219	
			Tổng số	6.000.000	60.000.000.000	60,000		
3	HÀ MẠNH CÔNG	P20-C30B, đường Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	20,000	013515381	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013515381

Ngày cấp: 19/03/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P20-C30B, đường Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: P20-C30B, đường Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội